

Số: /KH-UBND

Bình Yên, ngày 19 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/04/2023 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc Hội về tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định số: 1719/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025; Căn cứ Quyết định số: 225 /QĐ-UBND ngày 03/02/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí tỉnh Thái Nguyên năm 2025; Căn cứ Quyết định số: 516 /QĐ-UBND ngày 17/02/2025 của UBND huyện Định Hóa về ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí huyện Định Hóa năm 2025.

UBND xã xây dựng kế hoạch thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Nhằm khắc phục những hạn chế yếu kém, từng bước ngăn chặn và đẩy lùi hiện tượng lãng phí, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực tài chính, tài sản, đầu tư xây dựng và nhân lực của HĐND&UBND xã.

- Tăng cường, nâng cao ý thức trách nhiệm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cán bộ, công chức, người lao động của Văn phòng HĐND&UBND.

- Đưa thực hành tiết kiệm (THTK), chống lãng phí (CLP) thành nhiệm vụ thường xuyên, đề ra các giải pháp cụ thể của các cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan góp phần đạt các chỉ tiêu tiết kiệm tại Chương trình THTK, CLP của xã.

2. Yêu cầu:

- Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 28/2/2024 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác THTK, CLP; chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về phòng chống lãng phí; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số

27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị. Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP.

- Bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình tổng thể về THTK, CLP của Chính phủ giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 530/QĐ-UBND ngày 18/3/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên về chương trình THTK, CLP tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 03/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025; gắn với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 giao tại Quyết định số 8188/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND huyện Định Hóa, Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2025 của UBND xã Bình Yên về giao nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2025, Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 03/01/2025 của UBND xã Bình Yên phân bổ dự toán ngân sách năm 2025, kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 15/01/2025 của UBND xã Bình Yên về việc thực hiện dự toán thu chi ngân sách năm 2025.

- Các chỉ tiêu THTK, CLP trong các lĩnh vực phải được lượng hóa tối đa, phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định.

- THTK, CLP phải gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

- Thực hiện khẩn trương và có hiệu quả một số giải pháp, nhiệm vụ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ ngay từ đầu năm.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU TRONG CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LẮNG PHÍ

1. Tiếp tục đẩy mạnh và duy trì thường xuyên công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản triển khai THTK, CLP:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt văn bản liên quan đến công tác THTK, CLP vào các buổi họp của cơ quan, sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể như: Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 28/2/2024 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác THTK, CLP; chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về phòng chống lãng phí; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị. Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP; các văn bản của Đảng ủy, HĐND, UBND xã về công tác tiết kiệm, phòng chống lãng phí.

2. Hoàn thiện hệ thống định mức tiêu chuẩn, chế độ làm căn cứ xây dựng và ban hành Chương trình THPT, CLP năm 2025:

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế làm việc của cơ quan... thực hiện nghiêm túc cơ chế tự chủ tài chính đối với các cơ quan Nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về việc quy định tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính; Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT-BTC-BNV ngày 17/01/2006 của liên tịch Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính. Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

- Thực hiện việc rà soát các hệ thống tiêu chuẩn, định mức, chế độ trong các lĩnh vực, đặc biệt tập trung vào lĩnh vực quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước;

- Các Bộ phận thuộc Đảng ủy, HĐND&UBND huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ rà soát những quy định về cơ chế chính sách, quy chế, quy trình, thủ tục hành chính trong giải quyết công việc, tăng cường các biện pháp cụ thể để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện công khai để làm cơ sở cho giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đảng ủy HĐND&UBND huyện phải thực hiện công khai các nội dung theo đúng quy định của pháp luật: Công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao, công khai mua sắm, sử dụng trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại, công khai quản lý, sử dụng trụ sở làm việc và các tài sản khác của đơn vị. Công khai việc chấp hành chế độ chi tiêu nội bộ của các đơn vị trực thuộc và việc chấp hành các chế độ, định mức theo quy định của nhà nước đối với các nội dung: thanh toán công tác phí, chi phí hội nghị...; Công khai thủ tục hành chính, tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, nhanh gọn, chính xác các TTHC nhằm giảm thiểu sự phiền hà và làm cơ sở cho việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Thực hiện có hiệu quả công tác THPT, CLP trong các lĩnh vực:

3.1 Quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước:

- Thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách nhà nước; đảm bảo chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và chấp hành đúng dự toán được UBND huyện giao. Triệt để thực hiện tiết kiệm ngay từ đầu năm.

- Thực hiện tiết kiệm 100% chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương, các khoản đóng góp cho người lao động theo quy chế các cuộc họp không cần thiết).

- Rà soát lại nhiệm vụ, chương trình kế hoạch hoạt động, có phương án tiết kiệm cho từng hoạt động; thực hiện lồng ghép nội dung, nhiệm vụ để đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong sử dụng NSNN như: Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm; cử cán bộ, công chức, viên chức đi công tác, khảo

sát, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; sử dụng điện nước; sử dụng văn phòng phẩm, sách báo, tạp chí; tiếp khách, khánh tiết; tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm.

- Hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan đảm bảo theo đúng quy định hiện hành và đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

- Sử dụng xe làm việc, xăng, dầu theo đúng quy định, định mức và tiết kiệm.

- Thực hiện chi công tác phí đúng quy định, tiết kiệm.

- Việc trang bị máy vi tính và các thiết bị văn phòng khác đúng theo định mức, tiêu chuẩn trang thiết bị thực sự cần thiết phục vụ công tác chuyên môn, có hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao. Việc mua sắm tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

3.2. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong cơ quan, nâng cao hiệu suất, hiệu quả làm việc:

- Sắp xếp cán bộ, công chức đơn vị theo các Bộ phận đảm bảo hoạt động hiệu quả; tạo điều kiện cho công chức, người lao động phát huy khả năng chuyên môn trong thực thi nhiệm vụ được giao.

- Quản lý tốt công chức, người lao động sử dụng quỹ thời gian đúng quy định nhà nước, đảm bảo hiệu quả làm việc.

3.3. Công khai, dân chủ tạo điều kiện cho công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về THTK, CLP:

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về các lĩnh vực công tác liên quan đến THTK, CLP, kiên quyết xử lý nghiêm những đơn vị trực thuộc, công chức, người lao động có hành vi vi phạm.

- Phát huy vai trò của Ban thanh tra nhân dân trong công tác THTK, CLP; thực hiện tốt quy chế dân chủ, có hình thức khen thưởng phù hợp đối với người có công phát hiện những hành vi lãng phí.

3.4. Cải cách hành chính trong giải quyết công việc:

- Tiếp tục thực hiện chương trình cải cách hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông công khai. Tăng cường hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ và giải quyết THTK tại xã; sử dụng văn phòng phẩm tiết kiệm.

- Tăng cường việc sử dụng phần mềm hệ thống quản lý văn bản trong hoạt động hàng ngày để giảm thiểu chi phí và thời gian trong xử lý công việc.

3.5. Thực hiện công khai về THTK, CLP:

- Công khai kế hoạch hoạt động chương trình công tác của cơ quan

- Công khai công tác dự toán, giao dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí phục vụ nhiệm vụ, kinh phí chi thường xuyên.

- Công khai tài sản, thu nhập đối với các đối tượng phải kê khai tài sản.

III. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VỀ THTK, CLP TRONG CÁC LĨNH VỰC

1. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Thực hiện đồng bộ các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập,

Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

b) Tham gia ý kiến rà soát, hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó tập trung hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác đối với một số loại tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công làm cơ sở để tổ chức khai thác có hiệu quả nguồn lực tài chính từ các loại tài sản này.

c) Các cơ quan, đơn vị, địa phương hoàn thành việc rà soát lại toàn bộ tài sản công, trụ sở làm việc không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả để quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc đề báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định, không để lãng phí, thất thoát tài sản của nhà nước. Hoàn thành 100% việc sắp xếp, xử lý các cơ sở nhà đất phải sắp xếp lại, xử lý trên địa bàn huyện theo quy định.

d) Hoàn thành công tác tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/03/2024 đảm bảo tiến độ theo kế hoạch và tiếp tục cập nhật đầy đủ thông tin về tài sản vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công; Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 26/4/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên triển khai thực hiện Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên; các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện hoàn thành việc tổng kiểm kê tài sản đảm bảo thời gian theo quy định.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Chấp hành nghiêm luật Ngân sách nhà nước và văn bản hướng dẫn, thực hiện siết chặt kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và đúng dự toán, đúng luật ngân sách. Kiên quyết triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cần thiết để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn đầu tư phát triển và hỗ trợ phục hồi kinh tế; phân đầu tăng cao hơn nữa tỷ lệ chi đầu tư phát triển; phân bổ và giao dự toán đúng thời hạn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Ngoài số tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, trong tổ chức thực hiện, các cơ quan, đơn vị, địa phương phân đầu tiết kiệm thêm khoảng 10% chi thường xuyên tăng thêm dự toán năm 2025 so với dự toán năm 2024 (loại trừ các khoản chi lương, có tính chất tiền lương, chi cho con người, các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn đặc thù, quan trọng không thực hiện cắt giảm và phân tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo Nghị quyết của Trung ương) để dành nguồn giảm bội chi ngân sách nhà nước hoặc cho các nhiệm vụ cấp thiết, phát sinh, thực hiện nhiệm vụ an sinh xã hội của từng cơ quan, đơn vị, địa phương hoặc bổ sung tăng chi đầu tư công.

c) Đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, giảm hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện theo Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 04/11/2022 của UBND tỉnh về kế hoạch thực hiện cải cách tài chính công tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2022-2025.

3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Phân bổ vốn đầu tư công năm 2025 bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, trật tự ưu tiên theo quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết của HĐND tỉnh; huyện, xã, phân đầu thanh toán 100% số nợ đọng đầu tư xây dựng theo đúng quy định của pháp luật. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện, giải ngân vốn.

b) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các dự án sử dụng vốn đầu tư công và vốn nhà nước khác; sớm đưa vào khai thác, sử dụng các dự án đã hoàn thành nhiều năm, không để lãng phí.

c) Nâng cao chất lượng thể chế quản lý đầu tư công, trong đó tập trung vào các khâu lập dự toán, phân bổ vốn, giao vốn, giải ngân vốn; cải thiện các yếu tố để tăng cường năng lực hấp thụ vốn của nền kinh tế, nhất là phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công. Tham mưu các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và giải pháp giải quyết dứt điểm tồn tại kéo dài đối với dự án trọng điểm, hiệu quả thấp, gây thất thoát, lãng phí lớn; các dự án ngừng triển khai theo kết luận của các cơ quan chức năng.

đ) Đánh giá kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 để xác định nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng thực hiện trong giai đoạn 2026-2030 phù hợp với các mục tiêu, định hướng phân bổ nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2026-2030, thực hiện việc giao điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và giao kế hoạch đầu tư công huyện Định Hóa năm 2025.

4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

a) Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên đất theo đúng quy hoạch tại Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 14/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 05 năm 2021-2025 và Quyết định số 227/QĐ-TTg ngày 12/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh một số chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022.

b) Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản; kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế; nâng cao chất lượng quy hoạch để bảo đảm khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, giảm thiểu thất thoát, lãng phí, tác động tiêu cực đến môi trường; bổ sung các giải pháp để nâng cao hiệu quả khai thác, quản lý, sử dụng tài nguyên nước.

c) Phân đầu đến hết năm 2025 hoàn thành 100% kết nối liên thông hệ 8 thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia tập trung, thống nhất, trong đó có dữ liệu về quy hoạch sử dụng đất, quản lý cập nhật biến động đến từng thửa đất, công bố công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

d) Tổng hợp, công bố kết quả kiểm kê tài nguyên nước quốc gia giai đoạn đến năm 2025 và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Đề án theo phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1883/QĐ-TTg ngày 04/8/2021.

đ) Hoàn thành các chỉ tiêu về tiết kiệm điện hiệu quả giai đoạn 2023-2025 theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Trong quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

a) Thực hiện rà soát, sắp xếp và tăng cường quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định tại Nghị quyết số 792/NQ-UBTVQH14 ngày 22/10/2019 và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ để đảm bảo phù hợp quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và đầu tư công, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nguồn lực tài chính quốc gia.

b) Tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

7. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng bộ phận, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cán bộ, công chức.

b) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác chỉ đạo việc THTK, CLP

Căn cứ Chương trình về THTK, CLP của UBND xã. Chủ tịch Ủy ban nhân dân có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm năm 2024. Xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cán bộ, công chức gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trong THTK, CLP

- Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP với các hình thức đa dạng như thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị

quán triệt, tập huấn để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong doanh nghiệp nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPT, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội.

- Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức đoàn thể ở xóm, thực hiện tuyên truyền, vận động về THPT, CLP đạt hiệu quả.

- Các cán bộ, công chức và người lao động tích cực tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức THPT, CLP tại các xóm.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPT, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí theo thẩm quyền.

3. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện trên các lĩnh vực THPT, CLP trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

3.1. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Thực hiện đồng bộ các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

b) Tham gia ý kiến rà soát, hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó tập trung hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác đối với một số loại tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công làm cơ sở để tổ chức khai thác có hiệu quả nguồn lực tài chính từ các loại tài sản này.

c) Các cơ quan, đơn vị, địa phương hoàn thành việc rà soát lại toàn bộ tài sản công, trụ sở làm việc không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả để quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc để báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định, không để lãng phí, thất thoát tài sản của nhà nước. Hoàn thành 100% việc sắp xếp, xử lý các cơ sở nhà đất phải sắp xếp lại, xử lý trên địa bàn huyện theo quy định.

d) Hoàn thành công tác tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/03/2024 đảm bảo tiến độ theo kế hoạch và tiếp tục cập nhật đầy đủ thông tin về tài sản vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công; Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 26/4/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên triển khai thực hiện Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên; các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện hoàn thành việc tổng kiểm kê tài sản đảm bảo thời gian theo quy định.

3.2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Chấp hành nghiêm luật Ngân sách nhà nước và văn bản hướng dẫn, thực hiện siết chặt kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và đúng dự toán, đúng luật ngân sách. Kiên quyết triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cần thiết để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn đầu tư phát triển và hỗ trợ phục hồi kinh tế; phân đầu tăng cao hơn nữa tỷ lệ chi đầu tư phát triển; phân bổ và giao dự toán đúng thời hạn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Ngoài số tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, trong tổ chức thực hiện, các cơ quan, đơn vị, địa phương phân đầu tiết kiệm thêm khoảng 10% chi thường xuyên tăng thêm dự toán năm 2025 so với dự toán năm 2024 (loại trừ các khoản chi lương, có tính chất tiền lương, chi cho con người, các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn đặc thù, quan trọng không thực hiện cắt giảm và phần tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo Nghị quyết của Trung ương) để dành nguồn giảm bội chi ngân sách nhà nước hoặc cho các nhiệm vụ cấp thiết, phát sinh, thực hiện nhiệm vụ an sinh xã hội của từng cơ quan, đơn vị, địa phương hoặc bổ sung tăng chi đầu tư công.

c) Đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, giảm hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện theo Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 04/11/2022 của UBND tỉnh về kế hoạch thực hiện cải cách tài chính công tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2022-2025.

3.3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Phân bổ vốn đầu tư công năm 2025 bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, trật tự ưu tiên theo quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết của HĐND tỉnh; huyện, xã, phân đầu thanh toán 100% số nợ đọng đầu tư xây dựng theo đúng quy định của pháp luật. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện, giải ngân vốn.

b) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các dự án sử dụng vốn đầu tư công và vốn nhà nước khác; sớm đưa vào khai thác, sử dụng các dự án đã hoàn thành nhiều năm, không để lãng phí.

c) Nâng cao chất lượng thể chế quản lý đầu tư công, trong đó tập trung vào các khâu lập dự toán, phân bổ vốn, giao vốn, giải ngân vốn; cải thiện các yếu tố để tăng cường năng lực hấp thụ vốn của nền kinh tế, nhất là phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công. Tham mưu các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và giải pháp giải quyết dứt điểm tồn tại kéo dài đối với dự án trọng điểm, hiệu quả thấp, gây thất thoát, lãng phí lớn; các dự án ngừng triển khai theo kết luận của các cơ quan chức năng.

đ) Đánh giá kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 để xác định nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng thực hiện trong giai đoạn 2026-2030 phù hợp với các

mục tiêu, định hướng phân bổ nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2026-2030, thực hiện việc giao điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và giao kế hoạch đầu tư công huyện Định Hóa năm 2025.

3.4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

a) Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên đất theo đúng quy hoạch tại Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 14/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 05 năm 2021-2025 và Quyết định số 227/QĐ-TTg ngày 12/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh một số chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022.

b) Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản; kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế; nâng cao chất lượng quy hoạch để bảo đảm khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, giảm thiểu thất thoát, lãng phí, tác động tiêu cực đến môi trường; bổ sung các giải pháp để nâng cao hiệu quả khai thác, quản lý, sử dụng tài nguyên nước.

c) Phấn đấu đến hết năm 2025 hoàn thành 100% kết nối liên thông hệ 8 thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia tập trung, thống nhất, trong đó có dữ liệu về quy hoạch sử dụng đất, quản lý cập nhật biến động đến từng thửa đất, công bố công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

d) Tổng hợp, công bố kết quả kiểm kê tài nguyên nước quốc gia giai đoạn đến năm 2025 và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Đề án theo phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1883/QĐ-TTg ngày 04/8/2021.

đ) Hoàn thành các chỉ tiêu về tiết kiệm điện hiệu quả giai đoạn 2023-2025 theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

3.5. Trong quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

a) Thực hiện rà soát, sắp xếp và tăng cường quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định tại Nghị quyết số 792/NQ-UBTVQH14 ngày 22/10/2019 và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ để đảm bảo phù hợp quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và đầu tư công, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nguồn lực tài chính quốc gia.

b) Tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

3.6. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng bộ phận, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cán bộ, công chức.

b) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ kế hoạch này, các Bộ phận chuyên môn có trách nhiệm triển khai thực hiện và đạt kết quả tốt nhất. Xác định trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan và từng cán bộ, công chức khi để xảy ra lãng phí của cơ quan mình. Kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với tổ chức, cá nhân.

2. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

3. Các bộ phận trong cơ quan chịu trách nhiệm triển khai thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; giao cho Bộ phận kế toán, tài vụ theo dõi, đôn đốc việc thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

Ngô Xuân Diễn